

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định về năng lực làm việc của giảng viên
Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

Căn cứ Quyết định số: 184/2002/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

Căn cứ Nghị định số: 73/2015/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn phân tầng, khung xếp hạng và tiêu chuẩn xếp hạng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số: 36/2014/TTLT-BGDĐT – BNV ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập;

Căn cứ Thông tư số: 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giảng viên;

Căn cứ Quyết định số: 1020/QĐ-ĐHYDCT ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định năng lực làm việc đối với giảng viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp, Trưởng Phòng Tổ chức Cán bộ, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng các đơn vị có liên quan và công chức, viên chức và người lao động có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCCB(2).



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Trung Kiên

QUY ĐỊNH

Năng lực làm việc của giảng viên

*Ban hành kèm theo Quyết định số 2650 /QĐ-ĐHYDCT ngày 31 tháng 12 năm 2018
của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về chuẩn năng lực nghề nghiệp đối với giảng viên bao gồm phẩm chất nghề nghiệp; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; năng lực nghiên cứu khoa học; năng lực quan hệ xã hội, phục vụ cộng đồng; đánh giá năng lực làm việc của giảng viên.

2. Quy định này áp dụng đối với chức danh giảng viên bao gồm giảng viên, giảng viên chính, giảng viên cao cấp, phó giáo sư, giáo sư (sau đây gọi chung là giảng viên) tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Điều 2. Mục đích

Quy định này ban hành nhằm:

1. Cụ thể hóa quy định pháp luật về năng lực làm việc của giảng viên, phù hợp với thực tế hoạt động của Trường;

2. Làm cơ sở để giảng viên tự xây dựng kế hoạch học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phát triển bản thân.

3. Làm căn cứ để Hiệu trưởng, Trường Đơn vị đánh giá được năng lực nghề nghiệp giảng viên; xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp cho giảng viên; định hướng xây dựng chính sách tuyển dụng, sử dụng giảng viên hợp lý.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ

1. **Tiêu chuẩn:** Là quy định về phẩm chất và năng lực của giảng viên.

2. **Tiêu chí:** Là yêu cầu cụ thể cần đạt được của mỗi tiêu chuẩn

3. **Minh chứng:** Là các bằng chứng xác nhận một cách khách quan mức đạt được của từng tiêu chí.

4. **Mức độ:** Là mức năng lực nghề nghiệp của giảng viên.

Điều 4. Chuẩn năng lực của giảng viên

Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

Giảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống và cách ứng xử chuẩn mực, được đồng nghiệp, người học và cộng đồng tin cậy, yêu mến, kính trọng.

Tiêu chí 1. Phẩm chất chính trị: Gương mẫu thực hiện và tích cực tuyên truyền, vận động đồng nghiệp và người học chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, quy định của Trường.

Tiêu chí 2. Phẩm chất đạo đức: Yêu nghề, tâm huyết, trách nhiệm với nghề nghiệp, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo.

Tiêu chí 3. Lối sống: Lối sống lành mạnh, văn minh, tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, chuẩn mực trong quan hệ với đồng nghiệp và người học.

Tiêu chuẩn 2: Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

Giảng viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; thường xuyên tự bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ; sử dụng được ngoại ngữ và ứng dụng được công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp.

Tiêu chí 4. Trình độ chuyên môn: đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định

Tiêu chí 5. Nghiệp vụ sư phạm: Có kiến thức và kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm (truyền đạt, giải quyết vấn đề và ra quyết định, giải quyết xung đột và đàm phán, ...); hỗ trợ đồng nghiệp và người học phát triển nghề nghiệp.

Tiêu chí 6. Ngoại ngữ: Sử dụng được ngoại ngữ trong giảng dạy và nghiên cứu; đạt trình độ ngoại ngữ theo quy định.

Tiêu chí 7. Tin học: Ứng dụng được công nghệ thông tin và truyền thông trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Tiêu chí 8. Thiết kế và tổ chức dạy-học: Vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật trong thiết kế và tổ chức dạy-học.

Tiêu chí 9. Đánh giá kết quả dạy-học: Thiết kế, sử dụng được các công cụ đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá để phát triển chương trình đào tạo, điều chỉnh hoạt động dạy học.

Tiêu chí 10. Phát triển chương trình đào tạo, bồi dưỡng: Tham gia phát triển chương trình đào tạo hệ đại học, sau đại học, đào tạo liên tục, bồi dưỡng viên chức y tế.

Tiêu chí 11. Tư vấn, hỗ trợ người học: Am hiểu người học, tư vấn, hướng dẫn người học trong quá trình đào tạo và sau khi tốt nghiệp.

Tiêu chuẩn 3: Năng lực nghiên cứu khoa học

Giảng viên thực hiện thành công đề tài, dự án và hướng dẫn nghiên cứu khoa học; chuyên giao kết quả nghiên cứu trong đào tạo; đăng tải được các kết quả nghiên cứu, xuất bản được nguồn học liệu phục vụ đào tạo, bồi dưỡng.

Tiêu chí 12. Thực hiện đề tài, dự án: Thực hiện thành công các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học gắn với đào tạo, bồi dưỡng.

Tiêu chí 13. Công bố kết quả nghiên cứu và xuất bản học liệu: Công bố kết quả nghiên cứu và xuất bản học liệu phục vụ đào tạo, bồi dưỡng.

Tiêu chí 14. Hướng dẫn nghiên cứu khoa học: Hướng dẫn người học, đồng nghiệp thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học.

Tiêu chuẩn 4: Năng lực quan hệ xã hội, phục vụ cộng đồng

Giảng viên tích cực phát triển quan hệ xã hội với các bên liên quan thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, khám chữa bệnh, phát triển nhà trường và đổi mới giáo dục.

Tiêu chí 15. Phát triển quan hệ với các tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế: Phát triển quan hệ với các tổ chức xã hội, nhà giáo, nhà khoa học, các tổ chức nghề nghiệp, cơ sở thực hành; thúc đẩy hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

Tiêu chí 16. Phục vụ cộng đồng: Vận dụng kiến thức, kỹ năng bản thân để truyền đạt thông tin cho cộng đồng, tham gia các hoạt động xã hội theo chuyên môn (khám chữa bệnh, tư vấn nâng cao sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, ...)

Điều 5. Yêu cầu của việc đánh giá năng lực của giảng viên

1. Việc đánh giá năng lực giảng viên phải đảm bảo khách quan, khoa học, công bằng và dân chủ phản ánh đúng phẩm chất, năng lực, hiệu quả công tác; phải đặt trong phạm vi công tác và điều kiện cụ thể của nhà trường.

2. Việc đánh giá, xếp loại mức năng lực giảng viên phải căn cứ vào các minh chứng phù hợp với các tiêu chí, tiêu chuẩn được quy định tại Điều 4 của văn bản này.

3. Đánh giá năng lực giảng viên nhằm vào quá trình, nỗ lực và tiềm năng làm việc của giảng viên, khác với đánh giá kết quả, hiệu quả làm việc dựa trên thành tích, kết quả công tác gắn với sản phẩm đầu ra đã đạt được. Những nội dung ở từng mức được sử dụng như là công cụ đánh giá về năng lực, kết quả công việc của giảng viên.

4. Việc so sánh giữa năng lực được phản ánh trên thực tế và yêu cầu giúp đánh giá được tính phù hợp và mức độ hoàn thành yêu cầu công việc của giảng viên. Từ kết quả hoạt động đánh giá năng lực nêu trên, giảng viên tự lập kế hoạch phát triển nghề nghiệp (phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu); khoa/bộ môn và trường xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ.

Điều 6. Phương pháp đánh giá năng lực giảng viên

1. Các nguồn thông tin đánh giá giảng viên theo Tiêu chuẩn gồm:
 - a) Báo cáo tự đánh giá;
 - b) Các minh chứng trực tiếp của quá trình đào tạo và bồi dưỡng;
 - c) Các sản phẩm của hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển chương trình đào tạo, giáo trình, học liệu, tổ chức hoạt động giáo dục và hoạt động xã hội;

d) Kết quả đánh giá hàng năm (bao gồm cả quyết định khen thưởng, kỷ luật);

đ) Các ý kiến đánh giá và kết quả khảo sát các bên liên quan.

2. Thu thập và quản lý thông tin: Những thông tin này được thu thập, quản lý thường xuyên bằng phần mềm đánh giá trực tuyến của Trường.

a) Phòng Đào tạo ĐH, Đào tạo SDH, Đào tạo theo NCXH: thu thập, quản lý các thông tin liên quan tới hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

b) Phòng NCKH-HTQT: thu thập, quản lý các thông tin liên quan tới hoạt động, thành tích thực hiện và hướng dẫn nghiên cứu khoa học.

c) Phòng Tổ chức cán bộ: thu thập, quản lý các thông tin liên quan tới phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và hoạt động học tập, tự bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.

d) Phòng Đảm bảo chất lượng: tổ chức lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan.

3. Cách đánh giá và xếp loại chung: Mỗi giảng viên được đánh giá theo từng tiêu chí và xếp loại chung. Mỗi tiêu chí được đánh giá theo 4 mức: Chưa đạt; Đạt; Tốt; Rất tốt (chi tiết các mức xem *Phụ lục*)

4. Xếp loại chung: Căn cứ kết quả đánh giá theo từng tiêu chí, xếp bậc năng lực chung đối với giảng viên theo các mức như sau:

a) Mức Rất tốt: Có tất cả tiêu chí đạt mức Khá trở lên và tối thiểu 14 tiêu chí đạt mức Tốt, trong đó có ít nhất 05 tiêu chí của Tiêu chuẩn 2 và 02 tiêu chí của Tiêu chuẩn 3 phải đạt mức Tốt;

b) Mức Tốt: Có tất cả các tiêu chí đạt mức Đạt trở lên và tối thiểu 12 tiêu chí đạt mức Tốt trở lên, trong đó có ít nhất 05 tiêu chí của Tiêu chuẩn 2 và 02 tiêu chí của Tiêu chuẩn 3 phải đạt mức Tốt trở lên;

c) Mức Đạt: Tất cả các tiêu chí đều ở mức Đạt trở lên.

d) Mức Chưa đạt: Có một tiêu chí Chưa đạt.

Điều 7. Quy trình đánh giá

1. Giảng viên tự đánh giá: Căn cứ vào nguồn thông tin về các hoạt động, thành tích đạt được, phản hồi của người học trong năm được các phòng chức năng trong đơn vị thu thập, lưu giữ trực tuyến, định kì hàng năm giảng viên thực hiện tự đánh, xác định những nội dung cần phấn đấu theo chuẩn, lập kế hoạch tự bồi dưỡng, phát triển nghề nghiệp thường xuyên.

2. Khoa, đơn vị trực thuộc đánh giá:

a) Hội đồng khoa, đơn vị trực thuộc căn cứ vào hệ thống minh chứng, kết quả tự đánh giá của giảng viên, ý kiến phản hồi của người học, ý kiến phản hồi của đồng nghiệp (*mẫu số 3*) có kết luận đánh giá, xếp loại năng lực theo Chuẩn, chỉ ra những điểm mạnh, điểm tồn tại của giảng viên, góp ý, khuyến nghị giảng viên xây dựng kế hoạch rèn

luyện, tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực nghề nghiệp. Các nội dung trên được ghi vào Phiếu đánh giá giảng viên của hội đồng khoa/đơn vị trực thuộc (mẫu số 4);

b) Khoa, đơn vị trực thuộc tổng hợp các kết quả đánh giá giảng viên trong đơn vị, đề xuất nội dung bồi dưỡng cho giảng viên trong đơn vị (Báo cáo tổng hợp kết quả đánh giá giảng viên – mẫu số 5) và gửi cho phòng Tổ chức cán bộ làm căn cứ để Trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giảng viên hàng năm;

3. Hội đồng đánh giá của Trường thông qua kết quả đánh giá giảng viên:

a) Dựa trên kết quả tự đánh giá và đánh giá giảng viên theo từng đơn vị, Hội đồng đánh giá của Trường xem xét minh chứng để kiểm tra, xác nhận hay điều chỉnh mức đạt chuẩn năng lực của giảng viên;

b) Hội đồng đánh giá của Trường thực hiện việc đánh giá giảng viên theo chu kỳ 3 năm (tổng hợp kết quả xếp loại giảng viên theo mẫu Báo cáo tổng hợp kết quả xếp loại giảng viên (Mẫu số 5));

c) Hiệu trưởng phê duyệt kết quả đánh giá của hội đồng và công khai kết quả đánh giá.

4. Công cụ đánh giá năng lực giảng viên theo chuẩn năng lực gồm 04 mẫu đánh giá sau:

a) Mẫu số 1: Phiếu giảng viên tự đánh giá;

b) Mẫu số 2: Phiếu đánh giá của đồng nghiệp đối với giảng viên;

c) Mẫu số 3: Phiếu đánh giá giảng viên của hội đồng khoa/ đơn vị trực thuộc;

d) Mẫu số 4: Báo cáo tổng hợp kết quả đánh giá giảng viên (của khoa/đơn vị);

đ) Mẫu số 5: Báo cáo tổng hợp kết quả xếp loại giảng viên (của trường).

Điều 8. Chu kỳ đánh giá

1. Giảng viên thực hiện tự đánh giá hàng năm.

2. Khoa, đơn vị trực thuộc tổng hợp kết quả tự đánh giá hàng năm của giảng viên trong đơn vị, xác nhận kết quả, gửi bộ phận Tổ chức cán bộ, lưu hồ sơ quản lý giảng viên.

Sau 3 năm, khoa/ đơn vị trực thuộc tổ chức đánh giá giảng viên dựa trên những kết quả tự đánh giá của giảng viên và minh chứng mà giảng viên có, tổng hợp kết quả, xếp loại giảng viên, chỉ rõ những mặt mạnh và mặt tồn tại của giảng viên trong đơn vị, xây dựng kế hoạch khắc phục, kế hoạch bồi dưỡng của đơn vị. Trình kết quả đánh giá cho Hội đồng đánh giá cấp trường để xem xét, phê duyệt.

3. Hội đồng đánh giá của Trường do Hiệu trưởng làm chủ tịch Hội đồng tổ chức họp đánh giá giảng viên 3 năm một lần. Hội đồng họp, thông qua kết quả đánh giá của các đơn vị, xem xét vấn đề xếp loại giảng viên, thảo luận và biểu quyết phê duyệt kết quả đánh giá, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Lộ trình thực hiện:

a) Năm học 2018 – 2019: đánh giá thử nghiệm kết hợp với đánh giá phân loại viên chức cuối năm.

b) Năm học 2019 – 2020: Sử dụng kết quả đánh giá cuối năm để xây dựng và thực hiện chế độ, chính sách, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cho giảng viên.

c) Từ năm học 2020 – 2021 trở đi: Ngoài việc sử dụng kết quả đánh giá hằng năm để xây dựng và thực hiện chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cho giảng viên, kết quả đánh giá năng lực sẽ được sử dụng để thực hiện cả trong việc điều động, luân chuyển giảng viên.


2. Trách nhiệm triển khai thực hiện: Trưởng phòng chức năng, Trưởng khoa/ đơn vị trực thuộc, Trưởng bộ môn có trách nhiệm phối hợp tổ chức, triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành từ năm học 2018-2019.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề chưa phù hợp, cá nhân, đơn vị kịp thời báo cáo Lãnh đạo Trường xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế hoặc theo sự bổ sung điều chỉnh của văn bản pháp luật có liên quan.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Trung Kiên

PHỤ LỤC

Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Tốt	Rất tốt
1. Phẩm chất chính trị	Thực hiện đúng các chủ trương, chính sách, pháp luật	Hướng dẫn người học, hỗ trợ đồng nghiệp trong bộ môn, khoa thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật	Đánh giá, góp ý việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật
<p>Câu hỏi gợi ý/hướng dẫn tìm minh chứng</p> <p><input type="checkbox"/> Giảng viên có chấp hành tốt các chủ trương, chính sách pháp luật không?</p> <p><input type="checkbox"/> Giảng viên có đưa các nội dung, ý kiến cá nhân trái quy định của pháp luật, ngành, trường trên các phương tiện thông tin, mạng xã hội không?</p> <p><input type="checkbox"/> Giảng viên có hướng dẫn người học và hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện tốt các chủ trương, chính sách pháp luật, quy định của ngành, trường không? Mức độ hướng dẫn và hỗ trợ?</p> <p><input type="checkbox"/> Giảng viên có tham gia đánh giá, góp ý, phản biện các chủ trương, chính sách, pháp luật, quy định của ngành, trường không? Mức độ tham gia và vai trò như thế nào?</p> <p><input type="checkbox"/> Ví dụ minh chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ cá nhân (Bản tự đánh giá cuối năm học, Quyết định khen thưởng, Quyết định kỷ luật) + Phiếu phản hồi của người học + Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên + Thông tin chia sẻ trên mạng xã hội, trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo,... 			
2. Phẩm chất đạo đức	Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, nhà khoa học	Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức trong nhà trường	Gương mẫu và có ảnh hưởng lan tỏa trong nhà trường
<p>Câu hỏi gợi ý/hướng dẫn tìm minh chứng</p> <p><input type="checkbox"/> Giảng viên có hành động nào thể hiện hiểu biết chuẩn mực đạo đức xã hội, đạo đức nhà giáo, nhà khoa học?</p> <p><input type="checkbox"/> Giảng viên có hành động nào thể hiện thiếu trung thực trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và đánh giá người học không?</p> <p><input type="checkbox"/> Giảng viên có thường xuyên phổ biến tới người học và đồng nghiệp về chuẩn mực đạo đức xã hội, đạo đức nhà giáo, nhà khoa học không?</p> <p><input type="checkbox"/> Giảng viên có tham gia và tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức cho người học không?</p> <p><input type="checkbox"/> Giảng viên có ảnh hưởng như thế nào tới người học và đồng nghiệp về đạo đức xã hội, đạo đức nhà giáo, nhà khoa học?</p>			

Ví dụ minh chứng:			
+ Hồ sơ cá nhân (Bản tự đánh giá cuối năm học, Quyết định khen thưởng, Quyết định kỷ luật)			
+ Phiếu phản hồi của người học			
+ Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên			
3. Lối sống	Có lối sống lành mạnh, văn minh, lịch sự, tuân thủ chuẩn mực giao tiếp của nhà giáo	Tham gia tổ chức hiệu quả các hoạt động xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh trong và ngoài nhà trường	Đánh giá, phê phán các hành vi, lối sống không phù hợp và có lối sống mẫu mực, ảnh hưởng lan tỏa
Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng			
<input type="checkbox"/> Giảng viên có hành động nào thể hiện uy tín, tác phong, lối sống lành mạnh, phù hợp với ngành sư phạm?			
<input type="checkbox"/> Giảng viên có thường xuyên phổ biến tới người học và đồng nghiệp về thực hiện lối sống lành mạnh, văn minh, lịch sự?			
<input type="checkbox"/> Giảng viên có tham gia và tổ chức các hoạt động để xây dựng lối sống giản dị, lành mạnh trong trường? Mức độ hiệu quả của các hoạt động này?			
<input type="checkbox"/> Giảng viên có ảnh hưởng như thế nào tới người học và đồng nghiệp về lối sống lành mạnh, giản dị, tác phong nhà giáo?			
Minh chứng:			
+ Hồ sơ cá nhân			
+ Phiếu phản hồi của người học			
+ Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên			

Tiêu chuẩn 2. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Tốt	Rất tốt
4. Trình độ chuyên môn	Đạt khung trình độ quốc gia bậc 7 trở lên, phù hợp với chuyên ngành giảng dạy	Đạt khung trình độ quốc gia bậc 8, phù hợp với chuyên ngành giảng dạy	Đạt khung trình độ quốc gia bậc 8, đạt các chức danh chuyên môn (GS, PGS)
Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng			
<input type="checkbox"/> Giảng viên có đạt trình độ chuyên môn theo yêu cầu không?			
Minh chứng:			
+ Văn bằng			
+ Chứng chỉ			
+ Các kết quả đạt được trong hoạt động chuyên môn và nghiên cứu khoa học			

5. Nghiệp vụ sư phạm	Có kiến thức và kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm giảng dạy đại học; Đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III)	Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển nghề nghiệp; Đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II)	Đánh giá, điều chỉnh, đổi mới hoạt động phát triển nghề nghiệp và tạo sự lan tỏa tới đồng nghiệp, người học; Đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I)
-----------------------------	--	--	---

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- Giảng viên đã tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng viên chưa?
- Giảng viên có đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên, giảng viên chính hoặc giảng viên cao cấp không?
- Các hoạt động mà giảng viên đã tham gia/tổ chức hỗ trợ đồng nghiệp phát triển nghề nghiệp? Số lần thực hiện trong năm?
- Giảng viên thể hiện vai trò ảnh hưởng, lan tỏa về đổi mới, phát triển nghề nghiệp tới đồng nghiệp, người học như thế nào?

Minh chứng:

- + Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng viên
- + Chứng chỉ nghiệp vụ theo các chức danh giảng viên
- + Các hoạt động mà giảng viên tham gia/tổ chức hỗ trợ đồng nghiệp
- + Các hoạt động đổi mới của giảng viên và ảnh hưởng tới đồng nghiệp
- + Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên

6. Ngoại ngữ	Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 2/6 theo quy định Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam	Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 trở lên	Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4/6 trở lên Sử dụng được ngoại ngữ trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, thảo luận chuyên môn
---------------------	---	--	---

Câu hỏi gợi ý/hướng dẫn tìm minh chứng

- Giảng viên có đạt trình độ ngoại ngữ theo quy định không?
- Khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh (hoặc bằng ngoại ngữ khác) của giảng viên?
- Giảng viên có thể đọc hiểu tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh (hoặc bằng ngoại ngữ khác) không? Số bài giảng được thiết kế và tổ chức giảng dạy bằng tiếng Anh (hoặc bằng ngoại ngữ khác)?
- Giảng viên có báo cáo bằng tiếng Anh (hoặc bằng ngoại ngữ khác) tại các hội thảo chuyên ngành quốc tế không? Giảng viên có công trình viết bằng tiếng Anh (hoặc bằng ngoại ngữ khác) công bố trên các tạp chí chuyên ngành không?

<input type="checkbox"/> Giảng viên có tham gia/tổ chức các hoạt động nào để tạo môi trường sử dụng ngoại ngữ cho người học, đồng nghiệp? Minh chứng: + Văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định + Báo cáo hội thảo bằng tiếng Anh (hoặc ngoại ngữ khác) + Bài báo, sách, giáo trình, bài giảng bằng tiếng Anh (hoặc ngoại ngữ khác) + Các hoạt động giảng viên đã tham gia			
7. Tin học	Sử dụng tin học cơ bản, internet phục vụ giảng dạy và NCKH; Đạt trình độ tin học theo quy định	Tổ chức hướng dẫn người học, đồng nghiệp ứng dụng ICT trong dạy học và NCKH	Liên tục cải tiến trong sử dụng ICT để đổi mới phương pháp giảng dạy, hướng dẫn người học, nghiên cứu khoa học và quản trị nhà trường
Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng <input type="checkbox"/> Giảng viên có đạt trình độ tin học theo quy định không? <input type="checkbox"/> Khả năng sử dụng tin học cơ bản, internet phục vụ giảng dạy, nghiên cứu của giảng viên? <input type="checkbox"/> Giảng viên có thực hiện đúng các quy trình sử dụng phần mềm tin học không? <input type="checkbox"/> Giảng viên có tham gia/tổ chức các hoạt động hướng dẫn người học, hỗ trợ đồng nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và nghiên cứu khoa học? <input type="checkbox"/> Giảng viên có thường xuyên cải tiến trong sử dụng ICT để đổi mới phương pháp giảng dạy, hướng dẫn người học, nghiên cứu khoa học, quản trị nhà trường? Minh chứng: + Văn bằng, chứng chỉ tin học theo quy định + Bài giảng có ứng dụng ICT + Các hoạt động giảng viên đã tham gia/tổ chức + Các thành tích đạt được về ứng dụng ICT trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, quản trị nhà trường			
8. Thiết kế và tổ chức dạy-học	Vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật trong thiết kế và tổ chức dạy học phù hợp với mục tiêu môn học và chuẩn đầu ra	Hướng dẫn người học thực hiện đa dạng hóa các hình thức học tập và rèn luyện kỹ năng nghề cho người học	Đổi mới, sáng tạo phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; hỗ trợ đồng nghiệp, giảng viên ở các cơ sở đào tạo khác hoặc cán bộ ở cơ sở y tế thực hiện
Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng			

- Đề cương bài giảng của giảng viên có phù hợp với mục tiêu môn học và chuẩn đầu ra không?
- Giảng viên có vận dụng được các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp, hiệu quả không?
- Giảng viên có thiết kế được bài giảng trực tuyến không? Giảng viên có tạo môi trường học tập trực tuyến cho người học không?
- Giảng viên có hướng dẫn người học đa dạng hóa các hình thức học tập không?
- Bài giảng, các hoạt động mà giảng viên tổ chức cho người học có nội dung về rèn kỹ năng nghề không?
- Giảng viên có ảnh hưởng như thế nào về sự đổi mới, sáng tạo trong sử dụng phương pháp, hình thức tổ chức dạy học tới đồng nghiệp, người học và giáo viên ở các cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông?

Minh chứng:

- + Đề cương bài giảng
- + Đề cương bài giảng trực tuyến
- + Biên bản dự giờ của bộ môn/khoa
- + Phiếu phản hồi của người học
- + Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên
- + Các thành tích đạt được trong giảng dạy
- + Các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ của giảng viên đối với đồng nghiệp/cơ sở khác

9. Đánh giá kết quả dạy học	Am hiểu các quy định và sử dụng công cụ đánh giá trong dạy học nhằm thúc đẩy quá trình giáo dục	Huy động sự tham gia của người học, đồng nghiệp trong hoạt động đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá phát triển chương trình môn học	Liên tục cải tiến, điều chỉnh các hoạt động đánh giá
------------------------------------	---	--	--

Câu hỏi gợi ý/hướng dẫn tìm minh chứng

- Giảng viên có các hành động nào chứng tỏ có hiểu biết về quy định và công cụ đánh giá trong dạy học ở đại học?
- Các hoạt động giảng viên đã thực hiện để đánh giá sự tiến bộ trong học tập của người học?
- Chương trình môn học của giảng viên có được điều chỉnh thường xuyên dựa trên các kết quả đánh giá không?
- Giảng viên có huy động được sự tham gia của người học và đồng nghiệp trong hoạt động đánh giá không?
- Giảng viên có thường xuyên điều chỉnh, cải tiến các hoạt động đánh giá trong dạy học không?
- Giảng viên có tạo ảnh hưởng, chia sẻ về đổi mới hoạt động đánh giá tới đồng nghiệp,

người học và giáo viên phổ thông không?

Minh chứng:

- + Ngân hàng đề thi/ngân hàng câu hỏi/rubric/bảng kiểm/hồ sơ học tập do giảng viên thiết kế/tham gia thiết kế
- + Sổ theo dõi kết quả học tập
- + Phản hồi của người học (tỉ lệ % người học hài lòng về kết quả đánh giá)
- + Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên
- + Bài giảng, chương trình môn học (tỉ lệ % điều chỉnh so với năm học trước)

10. Phát triển chương trình đào tạo, bồi dưỡng

Thực hiện phát triển chương trình môn học đáp ứng chuẩn đầu ra

Tham gia phát triển chương trình, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chương trình đào tạo, bồi dưỡng

Đánh giá, phát triển chương trình giáo dục theo chuẩn quốc tế; chủ trì phát triển chương trình đào tạo, bồi dưỡng

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- Giảng viên có các hành động nào chứng tỏ có hiểu biết về phát triển chương trình môn học và phát triển chương trình nhà trường?
- Các hoạt động giảng viên đã thực hiện để phát triển chương trình môn học đáp ứng chuẩn đầu ra?
- Các hoạt động giảng viên đã hỗ trợ đồng nghiệp, giảng viên các cơ sở đào tạo khác phát triển chương trình nhà trường?
- Các hoạt động giảng viên đã tham gia/ thực hiện đánh giá, phát triển chương trình giáo dục đại học theo chuẩn quốc tế?

Minh chứng:

- + Biên bản họp về xây dựng đề cương môn học có sự tham gia của giảng viên
- + Đề xuất của giảng viên về phát triển chương trình môn học trước bộ môn/khoa
- + Minh chứng về các chương trình nhà trường đã xây dựng, điều chỉnh
- + Minh chứng về hỗ trợ đồng nghiệp, giảng viên các cơ sở đào tạo khác trong phát triển chương trình
- + Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên

11. Tư vấn, hỗ trợ người học

Am hiểu và hướng dẫn người học thực hiện các quy định về học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động tự quản và sinh hoạt tập thể

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục và phối hợp với đồng nghiệp trong tư vấn, hỗ trợ người học

Đánh giá, điều chỉnh, đổi mới các hoạt động giáo dục, tư vấn hỗ trợ người học nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- Giảng viên có các hành động nào chứng tỏ sự am hiểu người học?

- Các hoạt động giảng viên đã tham gia/tổ chức hướng dẫn, tư vấn người học thực hiện các quy định học tập, nghiên cứu khoa học, tự quản, sinh hoạt tập thể?
- Các hoạt động giáo dục người học mà giảng viên đã tham gia/tổ chức hoặc phối hợp với đồng nghiệp tổ chức?
- Những hoạt động giáo dục, tư vấn hỗ trợ người học mà giảng viên tham gia đánh giá?
- Giảng viên có thường xuyên cải tiến, điều chỉnh, đổi mới các hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học không?

Minh chứng:

- + Minh chứng về các hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học mà giảng viên đã tham gia tổ chức
- + Phản hồi của người học
- + Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên

Tiêu chuẩn 3. Năng lực nghiên cứu khoa học

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Tốt	Rất tốt
12. Thực hiện đề tài, dự án	Tham gia thực hiện thành công đề tài, dự án cấp cơ sở	Chủ trì đề tài, dự án cấp cơ sở và chuyển giao kết quả nghiên cứu trong đào tạo, bồi dưỡng.	Chủ trì đề tài cấp Tỉnh/Bộ/Nhà nước và kết quả nghiên cứu được ứng dụng, chuyển giao trong đào tạo, bồi dưỡng, thúc đẩy phát triển khoa học giáo dục

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- Giảng viên đã tham gia thực hiện thành công những đề tài, dự án nào?
- Giảng viên có chủ trì thực hiện những đề tài, dự án cấp cơ sở nào? Kết quả nghiên cứu của giảng viên có được ứng dụng trong chương trình đào tạo giáo viên không?
- Giảng viên có chủ trì thực hiện những đề tài, dự án cấp Tỉnh/Bộ (hoặc cấp tương đương)/ Nhà nước nào? Kết quả nghiên cứu của giảng viên có được ứng dụng, chuyển giao cho giáo dục phổ thông không?
- Giảng viên có chủ trì thực hiện những đề tài cấp Tỉnh/Bộ/Nhà nước (hoặc cấp tương đương) nào? Kết quả nghiên cứu của giảng viên có góp phần thúc đẩy đổi mới phát triển khoa học giáo dục không?

Minh chứng:

- + Biên bản nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học các cấp
- + Hợp đồng/biên bản chuyển giao kết quả nghiên cứu/ Đề cương bài giảng có sử dụng kết quả nghiên cứu

13. Công bố kết quả nghiên cứu và xuất bản học liệu	Công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí, kỷ yếu hội nghị, hội thảo hoặc tham gia biên soạn sách phục vụ đào tạo	Công bố được ứng dụng trong chương trình đào tạo giáo viên, đào tạo nghề, giáo dục phổ thông hoặc chủ biên sách tham khảo, giáo trình	Công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí thuộc danh mục Scopus, ISI hoặc chủ biên sách chuyên khảo phục vụ đào tạo giáo viên
<p>* Sách phục vụ đào tạo gồm: sách hướng dẫn, sách tham khảo, giáo trình, sách chuyên khảo</p> <p>Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng</p> <p><input type="checkbox"/> Trong năm đánh giá, giảng viên có bao nhiêu công bố trên tạp chí, kỷ yếu hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế? (giảng viên đạt từ mức Khá trở lên, các bài tạp chí, bài đăng kỷ yếu phải thuộc Danh mục công trình được Hội đồng chức danh GS nhà nước công nhận)</p> <p><input type="checkbox"/> Trong hai năm gần nhất, giảng viên có công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí thuộc danh mục ISI, Scopus không?</p> <p><input type="checkbox"/> Kết quả nghiên cứu được công bố của giảng viên có được ứng dụng trong giảng dạy môn học nào thuộc chương trình đào tạo giáo viên (hoặc chuyên đề bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục)?</p> <p><input type="checkbox"/> Kết quả công bố của giảng viên có được ứng dụng, chuyển giao không?</p> <p><input type="checkbox"/> Trong ba năm gần nhất, giảng viên có tham gia biên soạn/chủ biên sách phục vụ đào tạo, bồi dưỡng không?</p> <p>Minh chứng:</p> <p>+ Danh mục các bài báo, bài đăng kỷ yếu</p> <p>+ Đề cương bài giảng môn học trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng có ứng dụng kết quả công bố của giảng viên</p> <p>+ Hợp đồng/biên bản chuyển giao kết quả nghiên cứu</p> <p>+ Danh mục sách phục vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mà giảng viên đã tham gia biên soạn/chủ biên</p>			
14. Hướng dẫn nghiên cứu khoa học	Am hiểu quy trình hướng dẫn nghiên cứu khoa học và hướng dẫn thành công sinh viên nghiên cứu khoa học	Hỗ trợ đồng nghiệp hoặc cán bộ ngoài trường nghiên cứu khoa học và hướng dẫn thành công luận văn thạc sĩ;	Đổi mới, cải tiến nhiệm vụ hướng dẫn nghiên cứu khoa học và hướng dẫn thành công luận án tiến sĩ
<p>Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng</p> <p><input type="checkbox"/> Giảng viên thể hiện sự am hiểu quy trình hướng dẫn nghiên cứu khoa học như thế nào?</p> <p><input type="checkbox"/> Trong ba năm gần nhất, giảng viên đã hướng dẫn thành công cho bao nhiêu sinh viên nghiên cứu khoa học? Giảng viên đã hướng dẫn thành công bao nhiêu khóa luận, luận văn,</p>			

luận án?

Các hoạt động mà giảng viên đã tham gia/tổ chức hướng dẫn người học nghiên cứu khoa học gắn với thực tiễn?

Các hoạt động mà giảng viên đã tham gia/tổ chức hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học của đồng nghiệp, cán bộ ngoài trường?

Minh chứng:

+ Biên bản nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên/khóa luận/luận văn/luận án

+ Minh chứng về các hoạt động mà giảng viên đã tham gia/tổ chức hướng dẫn người học nghiên cứu khoa học gắn với thực tiễn

+ Minh chứng về các hoạt động mà giảng viên đã tham gia/tổ chức hỗ trợ đồng nghiệp, cán bộ ngoài trường nghiên cứu khoa học

Tiêu chuẩn 4. Năng lực quan hệ xã hội, phục vụ cộng đồng

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Tốt	Rất tốt
15. Phát triển quan hệ với các tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo khác và cơ sở y tế	Thực hiện các chương trình phối hợp giữa nhà trường với tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo khác, cơ sở y tế	Hỗ trợ đồng nghiệp và hướng dẫn người học tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động đổi mới trong đào tạo, khám chữa bệnh	Đổi mới, cải tiến chương trình, kế hoạch phát triển quan hệ giữa trường với tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo khác, cơ sở y tế

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

Giảng viên có hành động nào thể hiện sự am hiểu về mối quan hệ giữa trường và tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo khác, cơ sở y tế?

Giảng viên đã tham gia những chương trình hoặc hoạt động nào thể hiện sự phối hợp giữa trường với tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo khác, cơ sở y tế trong đào tạo, bồi dưỡng?

Giảng viên có hướng dẫn người học và hỗ trợ đồng nghiệp tham gia các hoạt động xã hội nào?

Giảng viên có những hoạt động hỗ trợ nào đối với đồng nghiệp, người học, giảng viên ở các cơ sở đào tạo khác, cơ sở y tế?

Giảng viên có vai trò như thế nào trong việc phát triển quan hệ giữa trường và tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo khác, cơ sở y tế?

Minh chứng:

+ Minh chứng về các hoạt động giảng viên đã tham gia với tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo khác, và các hoạt động giảng viên hỗ trợ đồng nghiệp, người học, cán bộ y tế trong (phối hợp với tổ chức xã hội, hỗ trợ cán bộ ngoài trường nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng cán bộ y tế, dự giờ chuyên môn, tổ chức các hoạt động thực hành, thực tế ...)

+ Phản hồi của người học

+ Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên,			
16. Phục vụ cộng đồng:	Thực hiện việc truyền đạt thông tin cho cộng đồng, tham gia các hoạt động xã hội theo chuyên môn	Xây dựng các chương trình, kế hoạch phục vụ cộng đồng	Phát triển, đổi mới các hình thức phục vụ cộng đồng
<p>Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng</p> <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Tham gia khám chữa bệnh, tư vấn nâng cao sức khỏe, hướng dẫn luyện tập nâng cao sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, ... <input type="checkbox"/> Mang thông tin đến với cộng đồng <input type="checkbox"/> Xây dựng, đề xuất các chương trình phục vụ cộng đồng <p>Minh chứng</p> <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Danh sách, quyết định cử tham gia <input type="checkbox"/> Hình ảnh cá nhân tham gia hoạt động <input type="checkbox"/> Chương trình, kế hoạch, đề xuất, ... 			